

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. PHAN RANG - THÁP CHÀM
TỈNH NINH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 210/2024/HS-ST
Ngày: 29-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG – THÁP CHÀM
TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Vân

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Minh Trâm và ông Trần Văn Bình.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Uyên Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Ông Võ Phúc Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2024, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 204/2024/TLST-HS ngày 17 tháng 9 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 210/2024/QĐXXST-HS ngày 17-9-2024 đối với:

Bị cáo: Nguyễn Văn D (tên gọi khác: Cu A), sinh năm 1996 tại Ninh Thuận; Nơi cư trú: Khu phố 1, phường Phước M, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: thợ sơn; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn D1 và bà Nguyễn Thị T; Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị tạm giữ ngày 18-6-2024, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Phan Rang – Tháp Chàm (có mặt).

Bị cáo: Trương Võ L, sinh năm 1986 tại Ninh Thuận; Nơi cư trú: Khu phố 7, phường Phước M, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: lái xe; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trương Tấn Đ và bà Võ Thị L; Có 01 con; Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị tạm giữ ngày 18-6-2024, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Phan Rang – Tháp Chàm (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 15 phút ngày 18-6-2024, Nguyễn Văn D và Trương Võ L đang ngồi uống cà phê tại nhà của D, ở khu phố 1, phường Phước M, thành phố

P, tỉnh Ninh Thuận thì cả hai rủ nhau cùng góp tiền mua ma túy (đá) về cùng sử dụng. Sau đó, L đưa 100.000 đồng cho D để D đi mua ma túy, D sử dụng điện thoại di động của mình vào ứng dụng Messenger tài khoản “Nguyễn Văn D1” gọi đến tài khoản Facebook “Nguyễn Văn T” để hỏi mua 200.000 đồng ma túy (đá) và yêu cầu “T” cho mượn bộ dụng cụ sử dụng ma túy. Sau đó cả hai hẹn gặp nhau ở khu vực Cầu M, thuộc phường Bảo A, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận để D mua ma túy. Khoảng 09 giờ 35 phút cùng ngày, D đến điểm hẹn thì thấy “T” đã đến trước, đặt bộ dụng cụ sử dụng ma túy và 01 bịch ma túy được bỏ trong lọ thủy tinh dưới gốc cây bồ đề. D đặt số tiền 200.000 đồng dưới trụ điện cách chỗ “T” để ma túy khoảng 05m-10m rồi đi đến lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy và một tép ma túy, còn T đến gốc trụ điện lấy tiền. Sau khi mua được ma túy, D đi về lại nhà mình và cùng chơi game với L. Đến khoảng 19 giờ 45 phút cùng ngày, D lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy và bịch ma túy trong lọ thủy tinh của bộ dụng cụ sử dụng ma túy ra để trên bàn kính, trong phòng ngủ của D. D lấy lấy kéo cắt bịch nylon, đổ hết ma túy vào nỏ thủy tinh (Ký hiệu M), dùng hộp quẹt có chế đầu khò để hơi “nấu” ma túy rồi hút, sau đó đưa cho L, cả hai thay phiên nhau sử dụng. Khoảng 20 giờ cùng ngày, khi D và L đang sử dụng ma túy thì Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Hình sự - Kinh tế - Ma túy Công an thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, phối hợp Công an phường Phước M, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tiến hành kiểm tra, phát hiện bắt quả tang D và L đang tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, tạm giữ tang vật và mời cả hai về trụ sở Công an làm việc. Qua test nhanh, Nguyễn Văn D và Trương Võ L đều dương tính với ma túy, loại Methamphetamine.

Tại bản Kết luận giám định số: 158/KLGD - PC09, ngày 23-06-2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận, kết luận: Chất rắn màu nâu – trắng (ký hiệu M) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi đến giám định là: M có khối lượng: 0,0167g. Hoàn trả đối tượng sau giám định: M đã sử dụng hết trong quá trình giám định, trả lại 01 nỏ thủy tinh cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến, hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên và khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung vụ án đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D, Trương Võ L phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; áp dụng: khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D và Trương Võ L từ 03 năm - 03 năm 06 tháng tù. Và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không tranh luận và nói Lời nói sau cùng: Các bị cáo nhận thức được hành vi của các bị cáo là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ được thu thập trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 19 giờ 45 phút ngày 18-6-2024, tại nhà của Nguyễn Văn D, ở khu phố 1, phường Phước M, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, Nguyễn Văn D và Trương Võ L đã cùng góp tiền mua ma túy loại Methamphetamine để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cùng nhau, thì bị bắt quả tang.

Hành vi mà các bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” được quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 198/CT-VKSPRTC ngày 16-9-2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm truy tố bị cáo Nguyễn Văn D, Trương Võ L là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội: Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục các chất ma túy được dùng hạn chế trong phân tích, kiểm nghiệm nghiên cứu khoa học, điều tra tội phạm hoặc trong lĩnh vực y tế, thú ý theo quy định của cơ quan có thẩm quyền. Ma túy không chỉ huỷ hoại sức khỏe con người mà còn là nguyên nhân phát sinh các tội phạm và các tệ nạn xã hội khác. Do đó, hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là hết sức nguy hiểm không những xâm phạm chính sách quản lý độc quyền của nhà nước đối với chất ma túy mà còn ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự công cộng tại địa phương. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm nên cần có hình phạt tương xứng, cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt chính:

Cả hai bị cáo đều tự nguyện cùng thực hiện hành vi, không bị ai rủ rê, xúi giục nên mức hình phạt dành cho 2 bị cáo ngang nhau.

[6] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đang tạm giam và có thu nhập thấp nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

[7] Đối với người đàn ông tên “T” đã bán ma túy cho D. Quá trình điều tra không xác định được nhân thân nên Cơ quan điều tra không đề nghị xử lý là phù hợp.

[8] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Huawei, màu vàng đồng, có gắn sim số 0854404930, không liên quan đến vụ án nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho Trương Võ L là phù hợp.

Đối với 01 đĩa DVD có ghi âm, ghi hình đối với Nguyễn Văn D, Trương Võ L cần được lưu trữ cùng hồ sơ vụ án.

Đối với 01 bình nylon màu trắng dạng miệng khép dính được hàn kín 03 đầu, 01 đầu hở; 01 lọ thủy tinh màu trắng, nắp kim loại màu vàng chanh được đục 02 lỗ, 01 lỗ gắn ống hút nhựa màu trắng; 01 nỏ thủy tinh màu trắng; 01 hộp quẹt ga màu trắng bên trên có chế đầu khò. Đây là vật chứng thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và công cụ sử dụng ma túy nên phải tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu đen, có gắn sim số: 0963606552 và số 0339534245 là điện thoại mà Nguyễn Văn D dùng để liên lạc mua ma túy cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn D, Trương Võ L bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 255; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106, 136 Bộ luật Tổ tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn D, Trương Võ L phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn D 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 18-6-2024.

Xử phạt: Bị cáo Trương Võ L 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 18-6-2024.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận. Bên ngoài có chữ ký xác nhận của các bên liên quan Nguyễn Nghi Anh, Đinh Quang Tuân, Trịnh Đình Quân, Trần Huy Thanh và dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận. Bên trong chứa 01 nỏ thủy tinh cùng toàn bộ bao gói gửi tới giám định; 01 (một) bịch nylon màu trắng dạng miệng khẹp dính được hàn kín 03 đầu, 01 đầu hở; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 lọ thủy tinh màu trắng, nắp kim loại màu vàng chanh bên trên nắp có ghi chữ yển sào từ hội an được đục 02 lỗ, 01 lỗ gắn ống hút nhựa màu trắng; 01 (một) hộp quẹt ga màu trắng bên trên có chế gắn đầu khò.

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, màu đen, màn hình cảm ứng, vỡ kính mặt trước và mặt sau, máy cũ đã qua sử dụng, có gắn số điện thoại: 0963606552, 0339534245, số IMEI1: 352158092222017/01, IMEI2: 352158092222015/01.

(theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23-9-2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Rang – Tháp Chàm và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang – Tháp Chàm).

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn D, Trương Võ L (mỗi bị cáo) phải chịu 200.000đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND TP. PR-TC;
- Công an TP. PR-TC;
- Nhà tạm giữ CA TP. PR-TC;
- Chi cục THADS TP. PR-TC;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- UBND P. Phước M, TP. PR-TC;
- Bị cáo;
- Lưu án văn, hồ sơ./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thùy Vân